

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### ***1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu***

- Chủ đầu tư: Công an tỉnh Tuyên Quang
- Tên gói thầu: Mua sắm trang thiết bị cho nhà khách Minh Thanh
- Dự toán: Mua sắm trang thiết bị cho nhà khách Minh Thanh
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh, qua mạng
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 20 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước UBND tỉnh hỗ trợ năm 2025
- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.
- Địa điểm thực hiện: Công an tỉnh Tuyên Quang

##### ***1.2. Yêu cầu về kỹ thuật***

- Hàng hóa phải tương thích với hạ tầng hiện có của đơn vị sử dụng. Trong trường hợp Nhà thầu cần khảo sát hiện trường để có cơ sở chuẩn bị Hồ sơ dự thầu, Nhà thầu cần đề xuất đến Chủ đầu tư bằng văn bản trước thời điểm đóng thầu tối thiểu 03 ngày. Toàn bộ chi phí đi khảo sát hiện trường do nhà thầu tự chi trả.

Chủ đầu tư sẽ cho phép nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu tiếp cận hiện trường để phục vụ mục đích khảo sát hiện trường với điều kiện nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu cam kết rằng Chủ đầu tư và các bên liên quan của Chủ đầu tư không phải chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu liên quan đến việc khảo sát hiện trường này. Nhà thầu và các bên liên quan của nhà thầu sẽ tự chịu trách nhiệm cho những rủi ro của mình như tai nạn, mất mát hoặc thiệt hại tài sản và bất kỳ các mất mát, thiệt hại và chi phí nào khác phát sinh từ việc khảo sát hiện trường.

- Quá trình triển khai thực hiện gói thầu, nếu có các hạng mục công việc phát sinh dẫn đến phát sinh thêm công việc, Nhà thầu báo cáo lại với Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan cùng đề xuất phương án triển khai phù hợp nhằm đảm bảo chất lượng, tiến độ của gói thầu. Trong trường hợp cần thiết, Chủ đầu tư và Nhà thầu tiến hành thỏa thuận và báo cáo cấp có thẩm quyền Quyết định phương án triển khai.

- Nhà thầu có thể chào thầu hàng hóa có thông số đúng hoặc tương đương hoặc mới hơn yêu cầu (tương đương được hiểu theo đáp ứng toàn bộ các thông số được nêu ra trong một hàng hóa của E-HSMT, công nghệ mới hơn được hiểu là công nghệ ra sau và có những thông số tốt hơn so với các thông số được yêu cầu của một hạng mục hàng hóa trong E-HSMT).

- Trong mọi trường hợp, nếu E-HSDT của nhà thầu cung cấp thông tin, tài liệu làm giả hoặc làm sai lệch thông tin, không trung thực thì E-HSDT của nhà thầu bị loại và Nhà thầu sẽ bị coi là gian lận theo quy định tại khoản 4 Điều 16 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định tại Điều 133 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.

Nếu Nhà thầu có tình sử dụng hàng hóa của nước ngoài và kê khai, gắn nhãn, mác xuất xứ Việt Nam trái quy định của pháp luật để tham dự thầu, ngoài việc bị xử lý theo các quy định trên còn bị xem xét chuyển vụ việc sang cơ quan chức năng để xử lý theo quy định của pháp luật về sản xuất, cung cấp, buôn bán hàng giả, hàng nhái.

- Khi lập danh sách trang thiết bị, hàng hóa trong Hồ sơ dự thầu, đề nghị các nhà thầu lập theo thứ tự danh mục thiết bị, hàng hóa trong Hồ sơ mời thầu.

- Tên hãng sản xuất, xuất xứ, model, ký mã hiệu của hàng hóa (nếu có) nêu trong E-HSMT chỉ mang tính chất tham khảo.

- Các nội dung do nhà thầu đề xuất chào thầu phải thể hiện rõ ràng, đầy đủ thông tin theo yêu cầu của E-HSMT. Trường hợp nhà thầu đề xuất các nội dung mang tính chung chung, không cụ thể (ví dụ: Nhà thầu cam kết đáp ứng tất cả các yêu cầu của E-HSMT, .v.v...) thì Chủ đầu tư, Tổ chuyên gia sẽ không xem xét, đánh giá là tương đương so với yêu cầu của E-HSMT.

- Trong E-HSDT đối với hàng hóa được sản xuất bằng gỗ tự nhiên nhà thầu phải có tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của gỗ. Nếu nhà thầu không cung cấp tài liệu chứng minh được nguồn gốc xuất xứ của gỗ thì E-HSDT sẽ được đánh giá không đạt tại tiêu chí đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa quy định tại Chương III của E-HSMT.

- Đối với các danh mục hàng hóa (bàn, ghế, tủ, giường và các hàng hóa được sản xuất bằng gỗ) nhằm mục đích kiểm soát chất lượng trong quá trình thực hiện hợp đồng, nhà thầu cần cung cấp các tài liệu để chứng minh sự phù hợp của hàng hóa gồm: Bản vẽ chi tiết của hàng hóa, bản vẽ phải mô tả đầy đủ cấu kiện: Các chi tiết mặt trước, mặt bên, mặt bàn (nếu có), mặt cắt ngang, mặt cắt dọc..., kích thước chi tiết, các liên kết chi tiết (móng, keo, vít, bản lề ...), chú thích vật liệu và đầy đủ các thông số kỹ thuật, ...; các hồ sơ, giấy tờ, số liệu được mô tả chi tiết theo từng khoản mục về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng cơ bản của hàng hóa, qua đó chứng minh sự đáp ứng cơ bản của hàng hóa so với các yêu cầu tại mục yêu cầu kỹ thuật và một bảng kê những điểm sai khác và ngoại lệ (nếu có).

- Bản vẽ và Tài liệu chứng minh sự phù hợp của hàng hóa là một phần của hồ sơ dự thầu

- Tại giai đoạn hoàn thiện hợp đồng hoặc sau khi hợp đồng có hiệu lực, trong trường hợp Chủ đầu tư có yêu cầu thì nhà thầu sẽ đệ trình Chủ đầu tư hàng mẫu của hàng hóa để Chủ đầu tư kiểm tra, đánh giá, làm cơ sở để nhà thầu cung cấp và nghiệm thu gói thầu. Trong trường hợp sau khi kiểm tra, đánh giá mà Chủ đầu tư phát hiện hàng mẫu không đạt theo nội dung do nhà thầu đề xuất tại E-HSDT thì nhà thầu sẽ bị xử lý với hành vi gian lận trong đấu thầu và hợp đồng ký kết với nhà thầu sẽ bị hủy bỏ (nhà thầu phải chịu bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư và các bên liên quan nếu có xảy ra).

**Yêu cầu chung:** Nhà thầu phải đề xuất hoặc cam kết trong E-HSDT các nội dung

đáp ứng yêu cầu sau:

- Hàng hóa thuộc gói thầu phải mới 100%, chưa qua sử dụng, có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đủ điều kiện lưu thông trên thị trường, được sản xuất không trước năm 2024 (trừ trường hợp có yêu cầu khác quy định trong E-HSMT này), đã bao gồm đầy đủ các vật tư, phụ kiện và dịch vụ kỹ thuật kèm theo để lắp đặt hoàn chỉnh, vận hành theo yêu cầu của chủ đầu tư. Giá hàng hóa chào thầu phải bao gồm thuế, phí và các chi phí khác có liên quan.

- Các thành phần hoặc các phụ kiện đi kèm của thiết bị phải đảm bảo tương thích với thiết bị chính.

- Nhà thầu phải cam kết và chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc hàng hóa đảm bảo không cài cắm firmware, mã độc hoặc các hình thức thu thập dữ liệu trái phép khác.

- Nhà thầu phải cung cấp bảng chào kỹ thuật hàng hóa dự thầu và bảng so sánh giữa thông số kỹ thuật hàng hóa chào thầu so với yêu cầu của E-HSMT, đồng thời phải chỉ rõ tài liệu tham chiếu để chứng minh là tài liệu nào của E-HSMT, mục nào, trang bao nhiêu của tài liệu.

*(Ghi chú:*

*(i) Trường hợp có sự sai khác giữa bảng chào kỹ thuật hàng hóa dự thầu so với Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa nộp trong E-HSMT thì bảng chào kỹ thuật của nhà thầu sẽ làm cơ sở để đánh giá E-HSMT. Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu do nhà sản xuất công bố để chứng minh tính đáp ứng các thông số kỹ thuật chào thầu:*

*+ Trường hợp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu nộp trong E-HSMT không có xác nhận của nhà sản xuất (hoặc cơ quan/đơn vị có thẩm quyền): Nếu thông tin trong các tài liệu này không phù hợp với thông tin được công bố trên trang thông tin điện tử (website) của nhà sản xuất thì Chủ đầu tư có quyền thực hiện các biện pháp xác thực thông tin theo quy định tại Mục 23.6 Chương I của E-HSMT này và có quyền yêu cầu nhà thầu cung cấp tài liệu chứng minh hoặc cung cấp hàng hóa thực tế để kiểm tra, đối chiếu.*

*+ Trường hợp Catalogue hoặc tài liệu kỹ thuật của hàng hóa do nhà thầu nộp trong E-HSMT đã được nhà sản xuất (hoặc cơ quan/đơn vị có thẩm quyền) xác nhận: Nếu thông tin trong các tài liệu này không phù hợp với thông tin được công bố trên trang thông tin điện tử của nhà sản xuất thì Chủ đầu tư sẽ căn cứ theo tài liệu đã nộp trong E-HSMT để đánh giá.*

*(ii) Nhà thầu tham dự thầu có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính chính xác thông tin tài liệu kèm theo E-HSMT khi nộp E-HSMT so với tài liệu trên website chính thức của nhà sản xuất).*

- Đối với các hàng hóa có yêu cầu sản phẩm không có kế hoạch ngừng hoặc kết thúc sản xuất (End of Life - EOL) thì nhà thầu phải có tài liệu kỹ thuật do hãng sản xuất công bố chứng minh.

- Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng cho toàn bộ hàng hóa của gói thầu (trừ các

hàng hóa có yêu cầu về thời gian bảo hành riêng được quy định tại Chương V của E-HSMT này). Bảo trì hàng hóa trong thời gian bảo hành tối thiểu 02 lần/năm.

- Phương thức bảo hành:

+ Toàn bộ hàng hóa được bảo hành theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất. Nhà thầu phải nộp khoản bảo lãnh bảo hành theo quy định là 5% giá trị hợp đồng.

+ Khi có yêu cầu về bảo hành, Nhà thầu phải cử cán bộ kỹ thuật (nhân sự có chuyên môn phù hợp) đến khắc phục sự cố không chậm quá 48 giờ kể từ khi được yêu cầu của Chủ đầu tư. Việc thực hiện bảo hành khi thiết bị có sự cố và quá trình khắc phục không được kéo dài quá 7 ngày làm việc trừ trường hợp phải đặt hàng từ nước ngoài. Trong trường hợp Nhà thầu không đáp ứng được việc bảo hành thì Chủ đầu tư có quyền thuê Nhà thầu khác thực hiện và toàn bộ kinh phí này sẽ do Nhà thầu chi trả.

- Trừ trường hợp có thỏa thuận khác trong hợp đồng ký kết giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu, trước khi các bên tiến hành bàn giao và nghiệm thu hàng hóa, Nhà thầu phải cung cấp cho chủ đầu tư bao gồm nhưng không giới hạn các tài liệu theo yêu cầu sau (không bắt buộc đối với vật tư tiêu hao, vật tư hoặc phụ kiện lắp đặt đi kèm thiết bị chính):

+ Tài liệu hướng dẫn lắp đặt, sử dụng thiết bị theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất bằng tiếng Việt hoặc tiếng Anh (Nếu có). Nếu là bản tài liệu hướng dẫn bằng tiếng nước ngoài, yêu cầu phải có bản lược dịch tiếng Việt kèm theo).

+ Tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa, thiết bị (không bắt buộc đối với hàng hóa được sản xuất trong nước, phần mềm) do cơ quan có thẩm quyền cấp (sau đây gọi tắt là “C/O”).

+ Tài liệu chứng nhận chất lượng hoặc chứng nhận xuất xưởng hợp lệ của hàng hóa, thiết bị do nhà sản xuất phát hành (sau đây gọi tắt là “C/Q”);

+ Các tài liệu khác theo quy định của hợp đồng.

- Trong mọi trường hợp, nếu xảy ra tranh chấp về bản quyền liên quan đến hàng hóa của gói thầu thì nhà thầu phải chịu hoàn toàn trách nhiệm, bao gồm bồi thường các thiệt hại xảy ra do tranh chấp gây ra.

### III. Yêu cầu kỹ thuật cụ thể:

*Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:*

STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
1	<b>Giường đơn 1.2x2m</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- Kích thước phủ bì: 2000 mm x 1200 mm</li><li>- Đầu cao giường cao 1000mm, khung huỳnh dày 40 mm rộng 80 mm, có soi chỉ viền trang trí</li><li>- Đầu thấp giường cao 500 mm, khung huỳnh dày 40 mm rộng 80 mm, có soi chỉ viền trang trí</li><li>- Vai giường dày 35 mm, bản rộng 450 mm</li><li>- Mặt giường cao: 420mm</li></ul>

STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh đỡ thang giường, thang giường bản 40 mm x 40 mm</li> <li>- Phản giường ghép 5 tấm gỗ dày 18 mm</li> </ul> <p>Vật liệu chính:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung giường, đầu cao, đầu giường thấp, vai giường làm bằng gỗ tự nhiên nhóm III ( Tần bì) – có tài liệu chứng minh chất liệu gỗ</li> <li>- Thanh đỡ thang giường, thang giường và phản giường làm bằng gỗ tự nhiên nhóm IV</li> <li>- Pano huỳnh của đầu giường cao và đầu giường thấp làm bằng gỗ công nghiệp MDF cốt lõi xanh chống ẩm ThaiLand dày 17mm phủ veneer.</li> </ul> <p>Yêu cầu kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gỗ phải được xử lý qua ngâm tẩm chống mối mọt,, sấy kỹ theo quy định đảm bảo không bị cong vênh, nứt,...</li> <li>- Vai giường, pano huỳnh được làm liền tấm không ghép</li> <li>- Liên kết các bộ phận bằng mộng, keo, bulong đai ốc.</li> </ul> <p>Sơn hoàn thiện giường bằng sơn PU 3 lớp theo mẫu CĐT duyệt.</p>
2	<p><b>Tủ đầu giường</b></p> <p>Kích thước: Dài 450 mm x Rộng 500 mm x Cao 500 mm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tủ được làm 3 ngăn kéo, sử dụng ray bi 3 tầng giảm chấn dài 400 mm, có tay nắm bằng mạ kẽm</li> <li>- Chân tủ có nút tăng chỉnh</li> <li>- Chất liệu gỗ MDF cốt lõi xanh chống ẩm Thailand dày 17mm phủ veneer .</li> </ul> <p>Sơn hoàn thiện PU 3 lớp theo mẫu CĐT duyệt.</p>
3	<p><b>Bàn làm việc</b></p> <p>Kích thước: Dài 1200 mm x Rộng 600 mm x Cao 750 mm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mặt bàn khung huỳnh bản rộng 75 mm x dày 35 mm</li> <li>- Khung huỳnh chân bàn bản rộng 60 mm x dày 28 mm</li> <li>- Khung huỳnh cánh tủ bản rộng 60 mm x dày 20 mm</li> <li>- Tấm chắn trước bàn, pano huỳnh dày 17 mm</li> </ul> <p>Vật liệu chính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung huỳnh mặt bàn, chân bàn, cánh tủ làm bằng gỗ tự nhiên nhóm III( Tần bì) – có tài liệu chứng minh chất liệu gỗ</li> <li>- Pano huỳnh, tấm chắn trước mặt bàn bằng gỗ công nghiệp MDF cốt lõi xanh chống ẩm ThaiLand dày 17mm phủ veneer.</li> </ul> <p>Yêu cầu kỹ thuật:</p>

STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Gỗ phải được xử lý qua ngâm tẩm chống mối mọt,, sấy kỹ theo quy định đảm bảo không bị cong vênh, nứt,...</li> <li>- Khung huỳnh, pano huỳnh được làm liền tấm không ghép</li> <li>- Liên kết các bộ phận bằng mộng, keo, vít,...</li> </ul> <p>Sơn hoàn thiện bàn bằng sơn PU 3 lớp theo mẫu CĐT duyệt.</p>
4	<p><b>Ghế làm việc</b>  Kích thước phủ bì: Rộng 500 mm x Sâu 600 mm x Cao 850 mm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung ghế được làm bằng gỗ tự nhiên nhóm III( Tần bì) – có tài liệu chứng minh chất liệu gỗ</li> <li>- Chân ghế trước tiện tròn</li> <li>- Tựa ghế tạo chỉ điểm nhấn và có cuộn cong mềm mại</li> <li>- Đệm ngồi, tựa ghế có đệm mút bọc da PVC</li> </ul> <p>Sơn PU hoàn thiện theo mẫu CĐT duyệt</p>
5	<p><b>Bộ bàn ghế uống nước</b>  Bộ bàn trà kệ: 01 bàn + 02 ghế  Kích thước phủ bì ghế: Rộng 600 mm x Sâu 600 mm x Cao 750 mm  Kích thước phủ bì bàn: Ø600 × Cao 450mm  Bàn có kính trắng 8mm</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khung ghế, bàn được làm bằng gỗ tự nhiên nhóm III( Tần bì) – có tài liệu chứng minh chất liệu gỗ</li> <li>- Đệm ngồi, tựa ghế có đệm mút bọc da PVC</li> </ul> <p>Sơn PU hoàn thiện theo mẫu CĐT duyệt</p>
6	<p><b>Đệm Lò Xo</b>  Kích thước: 1200 x 2000 x 22mm  + Kết cấu nệm gồm các lớp:  + Lò xo 2.0 ly được hoàn thiện tối điện cao tần, các con lò-xo được đóng trong túi vải không dệt cách biệt môi trường.  + Lớp PE ép cường độ cao chống trôi và ổn định lò-xo.  + Lớp mút chân đàn hồi mật độ cao vừa tăng độ êm vừa tạo mùi nổi  + Lớp bông Polyester chức năng kháng khuẩn chịu lực co giãn, giảm chấn tối ưu.  + Lớp vải gấm co giãn đặc biệt, có lỗ thông hơi tạo cho sản phẩm thông thoáng tuyệt vời.  + Thành đệm được gia cố chắc chắn bằng lớp Mút cứng cường lực, giúp tăng chịu lực cho thành đệm.</p>
7	Tủ lạnh 94 lít hoặc tương đương

STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
	<p>Ngăn làm mát Fresh Crisper</p> <p>Chất liệu cửa tủ lạnh: Mặt thép không gỉ</p> <p>Chất liệu khay ngăn lạnh: Kính cường lực</p> <p>Chất liệu ống dẫn gas, dàn lạnh: Ống dẫn gas bằng Đồng - Lá tản nhiệt bằng Nhôm</p> <p>Tiện ích: Đèn LED chiếu sáng Cửa đảo chiều</p> <p>Kích thước: Cao 84.2 cm - Ngang 47.5 cm - Sâu 44.8 cm</p> <p>Khối lượng: Nặng 19.7 kg</p>
8	<p>Điều hòa lắp bổ sung nhà khách ( Lắp đặt tại tầng 4 + tầng 5)</p> <p>Điều hòa treo tường 18.000 BTU 2 chiều inverter hoặc tương đương</p> <p>Kiểu lắp đặt: Treo tường</p> <p>Nguồn điện: 220V/50Hz - 60Hz</p> <p>Công suất: 2HP - 18000BTU</p> <p>Phạm vi làm mát: &lt;30m<sup>2</sup></p> <p>Công nghệ inverter: có</p> <p>Môi chất lạnh sử dụng: Gas R32</p> <p>Kích thước dàn lạnh: Dài 106 cm - Cao 28.3 cm - Dày 24.9 cm, 12kg</p> <p>Kích thước dàn nóng: Dài 91.4 cm - Cao 61.9 cm - Dày 36 cm, 34kg</p> <p>+ Tiện ích: Thiết kế tinh tế, lắp đặt gọn gàng. Thân máy là mặt phẳng bóng hạn chế bám bụi bẩn, thuận tiện cho việc vệ sinh bảo dưỡng máy. Tích hợp chế độ mang cảm giác mát lạnh vào mùa hè và ấm áp vào mùa đông. Công nghệ Nanoe-G kháng khuẩn khử mùi vượt trội. Ứng dụng công nghệ Inverter tiết kiệm điện, vận hành êm ái, bền bỉ. Tích hợp sẵn wifi giúp dễ dàng điều khiển, kiểm soát chế độ.</p> <p>Phụ kiện lắp đặt hoàn thiện gồm</p> <p>Ống đồng Ø12 7.1</p> <p>Attomat 32A 2 cực</p> <p>Dây điện 2x4</p> <p>Ống thoát nước Ø21</p> <p>Giá đỡ điều hòa + ốc vít</p> <p>Nhân công lắp đặt hoàn thiện</p>
9	<p>Ti vi 50 inch Smart ti vi 4k Loại Tivi: Smart Tivi</p> <p>Kích cỡ màn hình: 50 inch</p> <p>Độ phân giải: 4K (Ultra HD)</p> <p>Loại màn hình: Đèn nền: LED nền (Direct LED)</p> <p>Hệ điều hành: VIDAA U9 hoặc tương đương</p>

STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
	<p>Tần số quét thực: 60 Hz</p> <p>Tổng công suất loa: 16W</p> <p>Số lượng loa: 02 loa</p> <p>Công nghệ âm thanh: Dolby Audio, DTS Virtual:X</p> <p>Kết nối Internet: Wi-Fi, Cổng mạng LAN</p> <p>Kết nối không dây: Bluetooth 5.0</p> <p>USB: 2 cổng USB A</p> <p>Cổng nhận hình ảnh, âm thanh: 3 cổng HDMI có 1 cổng HDMI eARC (ARC)</p> <p>Cổng xuất âm thanh: 1 cổng 3.5 mm + 1 cổng Optical (Digital Audio) + 1 cổng eARC (ARC)</p> <p>Điều khiển tivi bằng điện thoại: Ứng dụng VIDAA</p> <p>Remote thông minh: Remote tích hợp micro tìm kiếm bằng giọng nói</p> <p>Ứng dụng phổ biến: YouTube, Netflix, FPT Play, VieON</p> <p>Công nghệ hình ảnh: Smooth Motion, Pixel Tuning, HDR10+, Dolby Vision, 4K AI Upscaler, Depth Enhancer, Game Mode Plus, Precision Colour, Công nghệ tinh chỉnh hình ảnh AI Picture AIPQ</p> <p>Kích thước có chân, đặt bàn: Ngang 111.1 cm - Cao 70.3 cm - Dày 27.3 cm</p> <p>Kích thước không chân, treo tường: Ngang 111.1 cm - Cao 65 cm - Dày 7.1 cm</p>
10	22 danh mục các trang thiết bị thiết yếu trong phòng nghỉ (Chăn ga, gối, bộ cốc chén, điện thoại, đèn ...)
10.1	<p>Bộ chăn ga gối</p> <p>Ga trải giường bọc đệm lò xo</p> <p>Tấm trải giường 190x280_T300</p> <p>Ruột gối + vỏ gối: 50x70</p> <p>Chăn đông (190x230)</p> <p>Chăn hè (190x230)</p> <p>Chất liệu vải cotton cao cấp không co rút, không phai màu</p>
10.2	<p>Bộ khăn mặt khăn tắm phòng nghỉ:</p> <p>khăn tắm KT: 70×140cm</p> <p>Khăn mặt KT 30x50cm</p> <p>Chất liệu 100% cotton thấm nước và mềm mại</p> <p>khăn siêu mềm mịn, thấm nước, nhẹ, không phai màu, không xù, nhẹ nhanh khô</p>



STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
10.3	Thảm lau chân (45x70) KT: 50x80 cm, được làm từ chất liệu Cotton cao cấp
10.4	Máy sấy tóc treo tường (màu trắng) (1200W0) Sấy khô nhanh Thiết kế nhỏ gọn, treo tường tiện lợi Không làm tổn hại tóc
10.5	Cốc thủy tinh 340ML Chất liệu bằng thủy tinh cao cấp gồm: 4 cái/ bộ
10.6	Bộ tách uống nước cao cấp bát tráng men trắng, chỉ vàng
10.7	Thùng rác nắp bật chống ồn đen 8lit Chất liệu: Nhựa PP+PET+ABS cao cấp
10.8	Móc treo quần áo nhựa trắng
10.9	Dép đi trong phòng màu đen
10.10	Ấm đun nước siêu tốc 1,7L (inox) Công suất: 1850 - 2200W Chất liệu ruột bình: Ruột bình inox 304 Chất liệu vỏ bình: inox 304
10.11	Quạt cây 5 cánh màu trắng Công suất điện: 60W/220V Bảng điều khiển: Remote, nút nhấn Số tốc độ: 3 cấp độ gió Số cánh/đường kính: 5 cánh - 40cm Tiện ích: Điều khiển từ xa tiện dụng, Hẹn giờ hoạt động 12 h, Làm mát rộng với góc quay 85o, Ghi nhớ chế độ đã cài đặt
10.12	Cây treo áo INOX
10.13	Đèn đầu giường (thân gồm màu trắng sứ chụp vải) KT: 22 x 18 x 38(cm) Bóng đèn Led 3W ánh sáng 3000K đuôi E27 công tắc điều chỉnh sáng siêu tiện lợi
10.14	Giỏ nhựa đựng đồ giặt là Giỏ thiết kế có các lỗ thông khí giúp đồ không bị ẩm mốc
10.15	Khay đựng đồ đặt phòng Chất liệu: Nhựa ABS chống cháy
10.16	Gạt tàn vuông sứ trắng Gạt tàn vuông 3.5 đường kính 8,9 cm kiểu dáng gọn gàng, lịch thiệp, chất

STT	Danh mục và thông số kỹ thuật
	liệu gốm sứ cao cấp
10.17	Bát hoa lụa trang trí Lăng hoa được làm từ vải lụa chuyên dụng, màu sắc tinh tế, hoa mềm mại tự nhiên Kích thước lăng hoa: dài 42cm, cao 15-20cm tùy mẫu, rộng 36cm

**Ghi chú:** Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng yêu cầu kỹ thuật là để minh họa các tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, công nghệ, đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng "tương đương" hoặc "ưu việt hơn" so với các yêu cầu tối thiểu. Trường hợp nhà thầu chào hàng hóa tương đương, nhà thầu phải cung cấp tài liệu kèm theo để chứng minh.

- Trong yêu cầu về kỹ thuật, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về kỹ thuật của thiết bị thì được hiểu tương đương về đặc tính kỹ thuật, tiêu chuẩn công nghệ, nếu cụm từ “tương đương” được mô tả sau các yêu cầu về chức năng của thiết bị thì được hiểu tương đương về tính năng sử dụng.

## **Mục 2. Bản vẽ**

E-HSMT: Tham khảo Theo mẫu đính kèm

## **Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Chủ đầu tư, Bên mời thầu và Nhà thầu thực hiện kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa trong các trường hợp sau:

- Hàng hóa cung cấp trước khi lắp đặt.
- Khi có nghi ngờ về chất lượng hàng hóa cung cấp được lắp đặt.
- Trước khi nghiệm thu hoàn thành đưa vào sử dụng, vận hành.
- Đối với những hàng hóa được thay thế khi thực hiện bảo hành của nhà thầu.

Lưu ý: Khi cần thiết, chủ đầu tư có thể yêu cầu kiểm định độc lập về chất lượng hàng hóa trước khi đưa vào sử dụng phải được kiểm tra, chạy thử nghiệm và nghiệm thu theo quy định của pháp luật hiện hành.